

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng

- Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng, ngày 16/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP, ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, Khen thưởng;

- Căn cứ Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND, ngày 20/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng;

- Căn cứ Quy định số 4169-QĐ/TU, ngày 31/12/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Dân vận Tỉnh ủy;

- Xét đề nghị của Văn phòng Ban,

TRƯỞNG BAN DÂN VẬN TỈNH ỦY
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Điều 2. Các phòng chuyên môn và cán bộ, công chức của Ban Dân vận Tỉnh ủy; ban dân vận các huyện, thành ủy, các phòng chuyên môn làm công tác dân vận của lực lượng vũ trang tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 54-QĐ/BDVTU, ngày 14/3/2017 của Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Như Điều 2,
- Ban Dân vận Trung ương,
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh,
- Lưu VT.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Cao Phúc

QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~120~~ QĐ/BDVTU,
ngày 06/11/2018 của Ban Dân vận Tỉnh ủy

Chương I
Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong cơ quan Ban Dân vận Tỉnh ủy bao gồm: Nội dung, hình thức, trách nhiệm tổ chức phong trào thi đua. Đối tượng, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Quy định về hồ sơ, thủ tục, thời gian xét khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tập thể và cá nhân đang công tác tại Ban Dân vận Tỉnh ủy (*sau đây gọi tắt là Ban*).

2. Tập thể và cá nhân đang công tác tại ban dân vận các huyện, thành ủy; Ban Dân vận - Tuyên truyền đặc biệt, Phòng Chính trị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Ban vận động quần chúng, Phòng chính trị, Bộ đội biên phòng tỉnh; Phòng xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (PV28), Công an tỉnh (*sau đây gọi tắt là ban dân vận cấp huyện và lực lượng vũ trang*).

3. Tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Quy chế Thi đua, khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND, ngày 20/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 4. Điều kiện để xét thi đua, khen thưởng

1. Có đăng ký giao ước thi đua của các tập thể, cá nhân gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy (*qua bộ phận phụ trách công tác thi đua, khen thưởng*) trước ngày **20/01** hàng năm. Đối với cá nhân đăng ký danh hiệu "*Chiến sỹ thi đua cơ sở*" phải gửi kèm theo bảng đăng ký sáng kiến.

2. Đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.

3. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng đầy đủ, đúng thời gian quy định.

Chương II

Tổ chức thi đua và tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

Điều 5. Hình thức tổ chức phong trào thi đua

1. *Thi đua thường xuyên*

Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong cùng một tập thể, các tập thể trong cùng cơ quan Ban Dân vận Tỉnh ủy.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải được Trường Ban phát động thi đua từ đầu năm. Kết thúc năm công tác, Trường Ban tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

2. *Thi đua theo đợt (chuyên đề)*

Là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm hoặc một lĩnh vực cần tập trung được xác định trong khoảng thời gian nhất định để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của cơ quan.

Trước khi tổ chức phát động phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề), Ban Dân vận Tỉnh ủy gửi kế hoạch tổ chức phong trào thi đua về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để theo dõi, tổng hợp và hướng dẫn việc xét khen thưởng. Khi sơ, tổng kết phong trào thi đua từ 03 năm trở lên, Trường Ban thực hiện việc khen thưởng theo thẩm quyền; đồng thời xét đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc.

Điều 6. Nội dung, phương pháp tổ chức phong trào thi đua

1. Nội dung thi đua phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, năng lực thực tế, tính cấp bách và yêu cầu phát triển của cơ quan để đề ra nội dung, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp, đảm bảo tính khoa học và đúng pháp luật. Phong trào thi đua phải có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện.

2. Xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, phạm vi, đối tượng và thời gian thi đua, trên cơ sở nhiệm vụ chính trị được giao, từ đó đề ra các nội dung, hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp. Chỉ tiêu phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao phải cao hơn, thời hạn hoàn thành phải sớm hơn. Tổ chức phát động, vận động cán bộ, công chức, người lao động tham gia phong trào thi đua; thực hiện đăng ký giao ước thi đua giữa các tập thể với tập thể, cá nhân với cá nhân trong cơ quan và theo dõi quá trình tổ chức thực hiện.

3. Sơ kết, tổng kết phong trào thi đua để đánh giá kết quả thi đua, lựa chọn những tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu khen thưởng và đề nghị

khen thưởng. Kịp thời tổ chức tuyên truyền để biểu dương, tôn vinh, nhân rộng những gương điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng

Trường Ban Dân vận Tỉnh ủy chịu trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo triển khai phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng trong phạm vi quản lý.

Bộ phận phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của Ban là cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua, Khen thưởng cơ quan có trách nhiệm tham mưu, đề xuất giúp Trường Ban tổ chức phát động các phong trào thi đua và thực hiện khen thưởng theo đúng quy định.

Điều 8. Thẩm quyền quyết định tặng Danh hiệu thi đua

1. Trường Ban Dân vận Tỉnh ủy công nhận danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân thuộc Ban:

a. **Đối với tập thể:** danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến.

b. **Đối với cá nhân:** danh hiệu Lao động tiên tiến, Chiến sỹ thi đua cơ sở.

2. Đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu thi đua cho các tập thể, cá nhân thuộc Ban (danh hiệu “*Tập thể Lao động xuất sắc*”; danh hiệu “*Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh*”, “*Chiến sỹ thi đua toàn quốc*”).

Điều 9. Danh hiệu Lao động tiên tiến

1. Danh hiệu Lao động tiên tiến được xét tặng mỗi năm một lần vào thời điểm kết thúc năm cho cán bộ, công chức thuộc Ban đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

b. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

c. Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

d. Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học

tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan để được bình xét danh hiệu “*Lao động tiên tiến*”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được tính để xét tặng danh hiệu “*Lao động tiên tiến*”.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét tặng danh hiệu “*Lao động tiên tiến*”.

5. Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “*Lao động tiên tiến*”, (*trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ*).

6. Không xét tặng danh hiệu “*Lao động tiên tiến*”, đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 10 tháng; bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 10. Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến

Được xét tặng mỗi năm một lần vào thời điểm kết thúc năm cho tập thể các phòng chuyên môn của Ban có thành tích tiêu biểu, lựa chọn trong số các tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ và đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch được giao trong năm.
2. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, đồng thời không có cá nhân nào bị xử lý kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.
3. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy chế, quy định của cơ quan.

Điều 11. Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở

1. Danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở được xét tặng mỗi năm một lần vào thời điểm kết thúc năm cho cá nhân thuộc Ban đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a. Đạt danh hiệu “*Lao động tiên tiến*”.
- b. Có sáng kiến được áp dụng để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác được Hội đồng sáng kiến cơ quan công nhận.

2. Tỷ lệ công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở hàng năm **không quá 15%** tổng số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến.

3. Đối với các phòng chuyên môn của Ban, việc xét, đề nghị danh hiệu “*Chiến sỹ thi đua cơ sở*” hàng năm không quá **30%** trên tổng số cá nhân đề nghị danh hiệu Lao động tiên tiến và có sáng kiến theo quy định

(Nếu tính 30% mà không đủ 01 cá nhân thì được đề nghị tối đa 01 cá nhân, nếu có số dư từ 0,5 trở lên thì được đề nghị thêm 01 cá nhân).

Chương III

Thẩm quyền, hình thức, đối tượng và tiêu chuẩn khen thưởng

Điều 12. Thẩm quyền khen thưởng

1. Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy quyết định tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân thuộc Ban và các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương (khen chuyên đề, đợt).

2. Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng Bằng khen và trình cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân thuộc Ban và các tập thể, cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị, địa phương (khen chuyên đề, đợt).

Điều 13. Khen thưởng thường xuyên

Là hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân thuộc Ban có thành tích xuất sắc hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

1. Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong thực hiện tốt các phong trào thi đua, góp phần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

1.1. Đối với tập thể

Giấy khen được xét tặng cho tập thể đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến", có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua hàng năm.

Tỷ lệ tặng Giấy khen hàng năm **không vượt quá 50%** tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn quy định.

1.2. Đối với cá nhân

Giấy khen được xét tặng cho cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến", có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua hàng năm.

Tỷ lệ tặng Giấy khen hàng năm **không vượt quá 30%** tổng số cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định.

(Đối với các phòng chuyên môn của Ban Dân vận Tỉnh ủy: việc xét, đề nghị Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy tặng giấy khen hàng năm không vượt quá 30% trên tổng số cá nhân được đề nghị danh hiệu Lao động tiên tiến).

2. Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân đạt tiêu chuẩn quy định. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen và Chủ tịch nước tặng Huân chương các hạng).

Điều 14. Khen thưởng theo đợt (hoặc chuyên đề)

Là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc đợt thi đua do Trường Ban Dân vận Tỉnh ủy phát động.

1. Trường Ban Dân vận Tỉnh ủy tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích thật sự tiêu biểu xuất sắc được bình xét khi sơ, tổng kết các phong trào thi đua theo đợt hoặc chuyên đề từ 03 năm trở lên do Ban Dân vận Tỉnh ủy phát động. Về tiêu chuẩn khen thưởng theo kế hoạch phát động phong trào thi đua.

2. Trường Ban Dân vận Tỉnh ủy đề nghị Trường Ban Dân vận Trung ương tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích thật sự tiêu biểu xuất sắc được bình xét khi sơ, tổng kết các phong trào thi đua theo đợt hoặc chuyên đề từ 03 năm trở lên do Ban Dân vận Trung ương phát động. Về tiêu chuẩn khen thưởng theo kế hoạch phát động phong trào thi đua của Ban Dân vận Trung ương.

Điều 15. Khen thưởng nhân dịp Hội nghị thi đua ngành dân vận và Đại hội thi đua yêu nước của tỉnh

Là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc trong giai đoạn 05 năm.

1. Trường Ban Dân vận Tỉnh ủy xét và đề nghị Ban Dân vận Trung ương tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân nhân dịp tổ chức Hội nghị thi đua ngành dân vận. Về đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng thực hiện theo quy định của Ban Dân vận Trung ương.

2. Trường Ban Dân vận Tỉnh ủy tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua nhân dịp tổ chức Đại hội thi đua yêu nước của tỉnh đạt các tiêu chuẩn sau:

a. Đối với tập thể, cá nhân thuộc Ban

- *Đối với tập thể*: Liên tục 05 năm đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, trong đó có 03 lần được tặng Giấy khen của Trường Ban.

- *Đối với cá nhân*: Liên tục 05 năm đạt danh hiệu Lao động tiên tiến. Có ít nhất 01 lần được công nhận danh hiệu "*Chiến sỹ thi đua cơ sở*" và 02 lần được tặng Giấy khen của Trường Ban.

b. Đối với tập thể, cá nhân ban dân vận cấp huyện và lực lượng vũ trang

Đạt thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận. Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo thường xuyên, đột xuất với Ban Dân vận Tỉnh ủy kịp thời, chính xác.

3. Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân thuộc Ban có thành tích trong phong trào thi đua nhân dịp tổ chức Đại hội thi đua yêu nước của tỉnh. Về tiêu chuẩn khen thưởng theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 16. Khen thưởng đột xuất

Là khen thưởng cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể, cá nhân phải đảm nhiệm.

1. Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân thuộc Ban và tập thể, cá nhân có liên quan khi lập được thành tích đột xuất trong triển khai thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến công tác dân vận.

2. Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các cá nhân thuộc Ban khi lập được thành tích đột xuất.

Chương IV

Thủ tục, hồ sơ đề nghị xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; mức tiền thưởng

Điều 17. Thủ tục, hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Hồ sơ, thủ tục thuộc thẩm quyền khen thưởng của Ban Dân vận Tỉnh ủy gồm 02 bộ (*bản chính*) đóng thành tập:

a. Tờ trình của cơ quan, đơn vị (*kèm theo danh sách đề nghị khen thưởng*).

b. Biên bản họp xét khen thưởng của cơ quan, đơn vị.

c. Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng. Đối với báo cáo của tập thể phải có xác nhận của thường trực cấp ủy (*đối với ban dân vận cấp huyện*), lãnh đạo đơn vị (*đối với lực lượng vũ trang tỉnh*).

2. Hồ sơ, thủ tục thuộc thẩm quyền khen thưởng của Ban Dân vận Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Thực hiện theo quy định của Ban Dân vận Trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 18. Thời gian gửi hồ sơ

1. Đối với khen thưởng hằng năm

Hồ sơ đề nghị khen thưởng của tập thể, cá nhân gửi về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của Ban (*qua bộ phận phụ trách công tác thi đua, khen thưởng*) trước ngày 10/12 hằng năm.

Đối với cá nhân khi đề nghị xét, tặng danh hiệu "*Chiến sỹ thi đua cơ sở*", phải gửi Báo cáo kết quả thực hiện sáng kiến về Hội đồng sáng kiến

của Ban (qua bộ phận phụ trách công tác thi đua, khen thưởng) trước ngày 30/11 hàng năm để họp, xét công nhận.

2. Đối với các hình thức khen thưởng khác

Thời gian gửi hồ sơ khen thưởng theo kế hoạch phát động của Ban Dân vận Tỉnh ủy hoặc cấp có thẩm quyền (khen thưởng theo đợt, chuyên đề và giai đoạn 05 năm) và thành tích đạt được của tập thể, cá nhân (khen thưởng đột xuất).

Điều 19. Thời gian họp xét khen thưởng

1. Hội đồng sáng kiến Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức họp trong khoảng thời gian từ ngày 01/12 đến ngày 05/12 hàng năm để xét duyệt và quyết định công nhận sáng kiến của các cá nhân thuộc Ban.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức họp trong khoảng thời gian **trước ngày 15/12** hàng năm để xét khen thưởng và đề nghị khen thưởng theo quy định.

Điều 20. Mức tiền thưởng

Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Chương V

Điều khoản thi hành

Điều 21. Xử lý vi phạm

1. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị xét, khen thưởng đối với thành tích của tập thể, cá nhân của cơ quan, đơn vị mình quản lý.

2. Trường hợp phát hiện báo cáo không trung thực, bộ phận phụ trách công tác thi đua, khen thưởng báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan quyết định hủy bỏ các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; thu hồi hiện vật và tiền thưởng của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đã nhận; đồng thời, không được xem xét, khen thưởng trong năm tiếp theo.

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy định kỳ tổ chức họp xét đề nghị lãnh đạo Ban khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo nội dung Quy chế này.

2. Bộ phận phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan có trách nhiệm giúp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế thi đua, khen thưởng và đề xuất việc sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.